

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

"V/v tranh chấp hôn nhân và gia đình"

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÔ LƯƠNG, TỈNH NGHỆ AN

Trong đơn khởi kiện xin ly hôn ngày 05/12/2018, tại bản tự khai nguyên đơn chi Nguyễn Thị H trình bày:

- Về quan hệ tình cảm: Chị Nguyễn Thị H và anh Nguyễn Sỹ Đ kết hôn hoàn toàn tự nguyện, có đăng ký kết hôn ngày 02/11/2012 tại UBND xã Đông Sơn, huyện Đô Lương. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hạnh phúc được một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn trầm trọng. Nguyên nhân do anh Đ sa đà vào tệ nạn xã hội, nghiện ma túy. Mặc dù chị H đã nhiều lần khuyên ngăn nhưng anh Đ không chịu thay đổi, sửa chữa mà tiếp tục nghiện ma túy ngày càng nặng hơn khiến mâu thuẫn vợ chồng ngày càng trầm trọng, không còn tình cảm, không còn tiếng nói chung, Tháng 6 năm 2015, anh Đ bị bắt và bị kết án 07 năm tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Do tình cảm vợ chồng không còn nên chị H đề nghị Tòa án giải quyết cho ly hôn với anh Đ, không yêu cầu đoàn tụ.
- Về quan hệ con chung: Chị Nguyễn Thị H và anh Nguyễn Sỹ Đ có 01 con chung là cháu Nguyễn Phương T, sinh ngày 08/11/2012 hiện đang sinh sống với chị H. Nếu ly hôn, chị H có nguyện vọng được trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc cháu Phương T. Tạm hoãn cấp dưỡng nuôi con chung cho anh Đ.
- Về quan hệ tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.
- Về khoản nợ: Vợ chồng không nợ ai, không ai nợ vợ chồng nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại bản tự khai, biên bản lấy lời khai bị đơn – anh Nguyễn Sỹ Đ trình bày:

- Về quan hệ tình cảm: Anh Nguyễn Sỹ Đ thống nhất với chị Nguyễn Thị H về điều kiện kết hôn, thời gian, địa điểm đăng ký kết hôn nhưng không đồng ý ly hôn theo yêu cầu của chị H vì lý do chị H đang chung sống và có con với người khác, trong thời gian anh Đ đi chấp hành án, chị H không trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc con.

- Về quan hệ con chung: Anh Nguyễn Sỹ Đ thống nhất với chị Nguyễn Thị H vợ chồng có 01 con chung là cháu Nguyễn Phương Tr, sinh ngày 08/11/2012. Anh Đ đề nghị giao cháu Nguyễn Phương T cho người nhà anh Đ chăm sóc trong thời gian anh chấp hành án, không đồng ý giao con chung cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục.

- Về quan hệ tài sản chung, nợ chung: Anh Nguyễn Sỹ Đ đề nghị sau này anh chấp hành án xong anh sẽ yêu cầu Tòa án giải quyết sau.

Tại phiên tòa hôm nay, đại diện Viện kiểm sát phát biểu việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán và HĐXX trong quá trình giải quyết vụ án đã thực hiện đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự, đúng thời hạn, không có vi phạm gì; Việc xét xử tại phiên tòa đảm bảo, đúng theo quy định của pháp luật. Đồng thời phát biểu quan điểm về việc giải quyết vụ án đề nghị HĐXX: Cho chị

Nguyễn Thị H được ly hôn anh Nguyễn Sỹ Đ, giao con chung là Nguyễn Phương T, sinh ngày 08/11/2012 cho chị Nguyễn Thị H trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục; Tạm hoãn cấp dưỡng nuôi con chung cho anh Nguyễn Sỹ Đ. Về quan hệ tài sản chung, nợ chung: miễn xét. Chị Nguyễn Thị H phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về tố tụng:

Đây là vụ án hôn nhân gia đình do chị Nguyễn Thị H yêu cầu. Căn cứ khoản 1 Điều 28, 35, 39 Bộ luật tố tụng dân sự thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An

Vụ án thuộc trường hợp không tiến hành hòa giải được do anh Nguyễn Sỹ Đ đang phải chấp hành án phạt tù tại trại giam. Do chị Nguyễn Thị H có đơn đề nghị xét xử vắng mặt, anh Nguyễn Sỹ Đ không có mặt tại phiên tòa. Căn cứ vào khoản 1, khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vụ án vắng mặt chị Nguyễn Thị H và anh Nguyễn Sỹ Đ là đúng quy định.

[2]. Về nội dung:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị H và anh Nguyễn Sỹ Đ kết hôn hoàn toàn tự nguyện, có đăng ký kết hôn ngày 02/11/2012 tại UBND xã Đông Sơn, huyện Đô Lương. Đây là hôn nhân hợp pháp. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hạnh phúc được một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn trầm trọng. Nguyên nhân do anh Đ sa đà vào tệ nạn xã hội, nghiện ma túy, phạm tội và đang phải đi chấp hành án về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy tại trại giam An Phước, tỉnh Bình Dương. Do tình cảm vợ chồng không còn nên chị H đề nghị Tòa án giải quyết cho ly hôn với anh Đ, anh Đ không đồng ý ly hôn vì cho rằng chị H đang sống chung và có con riêng với người khác, không trực tiếp nuôi dưỡng con chung, tuy nhiên anh không cung cấp được chứng cứ, tài liệu gì chứng minh. Theo kết quả xác minh tại UBND xã Đông Sơn thì chị Nguyễn Thị H đang trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục cháu Nguyễn Phương T tại xóm 04, xã Đông Sơn, huyện Đô Lương tỉnh Nghệ An. Xét thấy tình cảm vợ chồng giữa chị H và anh Đ không còn, mâu thuẫn vợ chồng thực sự trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên cần giải quyết cho chị H được ly hôn với anh Đ để ổn định cuộc sống cho cả hai.

- Về con chung: Chị Nguyễn Thị H và anh Nguyễn Sỹ Đ có 01 con chung là cháu Nguyễn Phương T, sinh ngày 08/11/2012 hiện đang sinh sống với chị H. Nếu ly hôn, cả chị H và anh Đ đều có nguyện vọng được trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc cháu Phương T; nguyện vọng được trực tiếp nuôi con của cả chị H và anh Đ đều chính đáng. Tuy nhiên do anh Đ hiện đang chấp hành án tại Trại giam An Phước, tỉnh Bình Dương không thể có điều kiện trực tiếp chăm sóc con chung được. Mặt khác, cháu Phương T cũng có nguyện vọng được trực tiếp sinh sống cùng mẹ nên cần giao cháu Phương T cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục và tạm hoãn cấp dưỡng nuôi con chung cho anh Đ là phù hợp với pháp luật và đạo đức xã hội. Vì lợi ích của con các bên được quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con và yêu cầu cấp dưỡng nuôi con theo quy định.

- Về quan hệ tài sản chung và khoản nợ: Chị Nguyễn Thị H không yêu cầu Tòa án giải quyết, anh Đông không có mặt nhưng thể hiện ý chí sau khi anh chấp hành án xong sẽ yêu cầu Tòa án giải quyết sau nên HĐXX không xem xét.

[3]. Về án phí:

Chị Nguyễn Thị H phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 51, 56, 81, 82, 83 và Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; khoản 1 Điều 28, 35, 39, Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội qui định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, tuyên xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Cho chị Nguyễn Thị H được ly hôn anh Nguyễn Sỹ Đ

2. Về con chung: Giao cháu Nguyễn Phương T, sinh ngày 08/11/2012 cho chị Nguyễn Thị H trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục. Tạm hoãn cấp dưỡng nuôi con chung cho anh Nguyễn Sỹ Đ.

Anh Nguyễn Sỹ Đ có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

Vì lợi ích của con chung các bên được quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con và yêu cầu cấp dưỡng nuôi con theo quy định.

3. Về quan hệ tài sản chung và khoản nợ: Miễn xét.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 luật thi hành án dân sự.

4. Về án phí: Buộc chị Nguyễn Thị H phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Đô Lương theo biên lai số 0004245 ngày 05/12/2018. Chị Nguyễn Thị H đã nộp đủ án phí.

5. Nguyên đơn, bị đơn vắng mặt có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định./.

Nơi nhận::

- Đương sự;
- VKSND H.Đô Lương;
- Chi cục T.H.A dân sự H. Đô Lương;
- UBND xã Đông Sơn, H. Đô Lương;
- TAND tỉnh Nghệ An;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Văn K

